

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ

Như Xuân, ngày 20 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2024/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị H** - Sinh năm 1997.

Bị đơn: Anh **Vi Đức C** - Sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: **Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Vi Thị H** và anh **Vi Đức C**.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị **Vi Thị H** và anh **Vi Đức Chính thống n** vợ chồng có 02 con chung: cháu thứ nhất tên là **Vi Đình T**, giới tính: Nam, sinh ngày 19/3/2015; cháu thứ 2 tên là **Vi Thị Thảo L**, giới tính: Nữ, sinh ngày 09/12/2017. Các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Hiện nay các cháu đang sống cùng vợ chồng tại **thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**. Giao cháu **T** và cháu **N** cho chị **H** trực tiếp nuôi dưỡng. Anh **C** cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 1.500.000 đồng/1 cháu. Thời gian

cấp dưỡng từ tháng 03/2024 cho đến khi các cháu trưởng thành. Anh **C** không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản và nghĩa vụ chung*: Chị **Vi Thị H** và anh **Vi Đức C** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Chị **Vi Thị H** chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0005717 ngày 15/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Công nhận chị **H** đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị **H** số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí. Anh **C** phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- THADS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Thanh Quân, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hằng